

Bản án số: 15 /2021/HS-ST
Ngày 15 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Khắc Tuyn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Xuân Giới.
2. Ông Lương Xuân Sớm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường Ủy ban nhân dân phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20 /2021/TLST - HS ngày 01 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20 /2021/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn H, sinh năm 1982 tại thành phố U, tỉnh Quảng Ninh.

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ M, khu H, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh.

- Chỗ ở hiện nay: Tổ H, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh;

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn B và bà Trần Thị L; Có vợ là Nguyễn Thị C và 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2019); Tiền án: không; Tiền sự: không.

- Nhân thân:

+ Ngày 15 tháng 4 năm 2010, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Ngày 11 tháng 01 năm 2013, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) K, tỉnh Hải Dương xử phạt 54 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 21 tháng tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 06 năm 03 tháng tù, sau đó tổng hợp với hình phạt hình phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo (tại Bản án hình sơ thẩm số 18/2010/HSST ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Tòa án nhân thị xã U,

tỉnh Quảng Ninh) bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 năm 03 tháng tù. Đã chấp hành xong ngày 12 tháng 12 năm 2017.

Bị bắt tạm giữ ngày 07 tháng 02 năm 2021; Bị tạm giam từ ngày 10 tháng 02 năm 2021 (hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh). Có mặt.

2. Phạm Văn T, sinh năm 1975 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Tr và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Nguyễn Thu T và 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012); Tiền án: không; Tiền sự: không.

- Nhân thân:

+ Ngày 16 tháng 3 năm 1993, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Đ xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 17 tháng 01 năm 1995, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Hưng (cũ) xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 02 năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”, tổng hợp hình phạt của hai tội và tổng hợp với 02 tháng 01 ngày còn lại tại bản án số 10 ngày 16 tháng 3 năm 1993 của Tòa án nhân dân huyện Đ, bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung là 05 năm 02 tháng 01 ngày tù.

+ Ngày 01 tháng 11 năm 1999, bị Tòa án tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

+ Ngày 10 tháng 01 năm 2000, bị Tòa án tỉnh Hải Dương xử phạt 42 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù tháng 11 năm 2007.

Bị bắt tạm giữ ngày 07 tháng 02 năm 2021; Bị tạm giam từ ngày 10 tháng 02 năm 2021 (hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh). Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Đức T1, sinh năm 1993. Địa chỉ cư trú: Tập thể C, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Hiện đang làm việc tại Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1989; Địa chỉ cư trú: Khu Đ, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Hiện đang làm việc tại Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

3. Anh Phạm Xuân H, sinh năm 1995; Địa chỉ: Khu L, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương. Hiện đang làm việc tại Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

4. Anh Phan Nguyễn H. L, sinh năm 2000; Địa chỉ cư trú: Tổ M, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Hiện đang làm việc tại Công an tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

5. Anh Trần Trung K, sinh năm 1999; Địa chỉ cư trú: Thôn A, xã T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Hiện đang làm việc tại Công an tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

6. Anh Nguyễn Đăng K, sinh năm 1996; Địa chỉ cư trú: Khu B, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Hiện đang làm việc tại Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

7. Chị Nguyễn Thu T, sinh năm 1988; Địa chỉ cư trú: Khu V, phường M, thị xã

Đ, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- **Người làm chứng:** Ông Trần Văn Q.

- **Người chứng kiến:** Anh Trần Văn Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện các Văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh; Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều; chỉ đạo của Công an tỉnh Quảng Ninh và Công an thị xã Đông Triều về các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19. Trong đó, có Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2021, của Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều “Về việc lập Chốt kiểm soát liên ngành số 05 tại cầu Đá Vách thuộc phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh”, thời điểm bắt đầu từ ngày 28 tháng 01 năm 2021 đến khi có văn bản chỉ đạo mới, nhiệm vụ của các cán bộ được phân công trực chốt là: “Kiểm soát không cho người dân của tỉnh Quảng Ninh đi ra ngoài địa bàn và không cho người dân ở tỉnh ngoài đến địa bàn tỉnh Quảng Ninh”.

Đội cảnh sát giao thông số 1 thuộc Phòng cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt; Tiểu đoàn cảnh sát sơ động thuộc Phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh Quảng Ninh và Công an thị xã Đông Triều đã lập các Danh sách ngày 30 tháng 01 năm 2021, ngày 07 tháng 02 năm 2021 và Kế hoạch số 10 ngày 04 tháng 02 năm 2021, phân công các anh: Phạm Đức T1 (cán bộ thuộc đội Cảnh sát giao thông M), Phan Nguyễn H. L và Trần Trung K (cán bộ Phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh Quảng Ninh) cùng các anh Phạm Xuân Hg (thuộc đội Cảnh sát phòng cháy chữa cháy cứu nạn cứu hộ), Nguyễn Mạnh H (thuộc đội Cảnh sát giao thông Công an thị xã Đông Triều) và Nguyễn Đăng K (thuộc đội Cảnh sát hình sự Công an thị xã Đông Triều) phối hợp liên ngành để thực hiện các nhiệm vụ nêu trên trong ngày 07 tháng 02 năm 2021.

Vào khoảng 12 giờ ngày 07 tháng 02 năm 2021, sau khi đã ăn uống ở khu vực phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, Trần Văn H rủ Phạm Văn T sang tỉnh Hải Dương chơi, T đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe ô tô FORD RANGER biển kiểm soát 14C - xxx chở T đi đến đoạn đường phía dưới chân cầu Đá Vách thuộc phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh thì bị tổ công tác tại Chốt kiểm soát liên ngành số 05 về phòng, chống Covid - 19 ra tín hiệu dừng xe ô tô. Tại đây, anh Phạm Đức T1 cùng các cán bộ liên ngành được phân công làm nhiệm vụ trực chốt đã giải thích về nội dung phòng, chống dịch bệnh Covid - 19 người dân tỉnh Quảng Ninh không được phép di chuyển sang địa bàn tỉnh Hải Dương và ngược lại. Thấy vậy, H liền điều khiển xe ô tô quay đầu đi về vòng xuyên của đường tránh Quốc lộ 18 (thuộc khu đô thị Tân Việt Bắc, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều), thì T nói với H để T điều khiển xe ô tô vì T biết đường tắt đi sang tỉnh Hải Dương, nhưng tránh được chốt kiểm soát liên ngành về phòng, chống Covid - 19, H đồng ý và sang ghế phụ (bên phải, phía trước xe ô tô ngồi), còn T sang điều khiển xe ô tô đi vào đường gom khu đô thị Tân Việt Bắc hướng về cầu Đá Vách để sang tỉnh Hải Dương. Đi được một đoạn thì gặp một hàng rào chắn (do lực lượng liên ngành thiết lập) nhằm mục đích không cho người và phương tiện qua lại để phòng, chống dịch. Thấy vậy, H

xuống xe ô tô tháo dây ni lông chuyên dụng được căng ở hàng rào xuống để T điều khiển xe ô tô đi qua. Lúc này, anh Phạm Đức T1 phát hiện sự việc nên đã gọi điện thoại di động thông báo cho các cán bộ đang trực chốt kiểm dịch ở giữa cầu Đá Vách biết để nên phương án chặn, dừng xe ô tô của H, đồng thời anh T1 điều khiển xe ô tô cá nhân đi nên chốt phía trên cầu.

Khi T điều khiển xe ô tô đến chốt phòng, chống dịch Covid -19 giữa cầu Đá Vách, thì cán bộ công tác tại chốt kiểm dịch ra tín hiệu dừng xe, yêu cầu xe ô tô quay lại chốt kiểm tra ở chân cầu làm việc, nhưng T và H không chấp hành. H mở cửa xuống xe, rồi chỉ tay vào cán bộ chốt phòng, chống kiểm dịch và có lời nói chửi bới thô tục, thách thức lực lượng chức năng có mặt tại đây. Lúc này, anh T1 mặc trang phục Công an nhân dân đi đến yêu cầu T xuống xe để làm việc, T xuống xe nhưng không chấp hành mà còn có lời nói to tiếng, chửi bới anh T1 và những người đang làm nhiệm vụ. Thấy T có biểu hiện say rượu và không chấp hành, các cán bộ đang làm nhiệm vụ đã không chế yêu cầu T chấp hành. Trong khi anh T1 và các cán bộ chốt giữ T để không chế, thì T vừa chửi bới, vừa vùng vẫy, giằng co, dùng chân đạp nhiều lần về phía người anh T1, dùng tay giật áo làm đứt 02 cúc áo sơ mi trắng, rồi biến tên của anh T1 xuống nền mặt đường cầu Đá Vách, rồi tiếp tục túm cà vạt giật bật khỏi người anh T1. Trong khi T bị không chế, thì H nhiều lần dùng tay chỉ vào mặt, thách thức, giật áo bảo hộ (phòng, chống dịch) và xô đẩy anh T1.

Khoảng 10 phút sau, thấy T bình tĩnh, các cán bộ đã yêu cầu T hợp tác để làm việc, bất ngờ T dùng tay phải đâm một nhát vào mặt anh T1 làm anh T1 bị thương chảy máu ở mũi và miệng. Nên các cán bộ ở chốt trực phòng, chống dịch ở giữa cầu Đá Vách tiếp tục không chế T và H rồi thông báo cho Công an phường M đến hiện trường phối hợp với các lực lượng liên ngành bắt quả tang đối với Phạm Văn T và Trần Văn H.

Căn cứ kết quả xác minh, cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Trần Văn H (thuộc tổ H, khu V, phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh) đã thu giữ được các vật chứng gồm: Trên nóc tủ quần áo tại tầng 1 có một túi nilon trong có thực vật khô; trên nóc tủ quần áo tại tầng 2 có ba túi nilon gồm: Một túi bên trong có một viên hình lục giác màu xám, một túi trong chứa chất bột màu xám và một túi trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 480/KLGD ngày 10/02/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Mẫu vật thu giữ tại nơi ở của Trần Văn H gửi giám định đều là chất ma túy, gồm: Loại MDMA, có tổng khối lượng 0,519g (Không phải năm một chín gam); Cần sa có khối lượng là 11,002g (Mười một phẩy không không hai gam); Ketamine có khối lượng là 0,427g (Không phải bốn hai bảy gam).

Bản cáo trạng số 25/CT - VKS - ĐT ngày 26 tháng 02 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã: Truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Chống người thi hành công vụ” theo Khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Chống người thi hành công vụ” theo Khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: Vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề

ng nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Chống người thi hành công vụ” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

* Về trách nhiệm hình sự:

- Đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 330, Điểm i Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điểm a Khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” và từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 27 tháng đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 07 tháng 02 năm 2021).

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

- Đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 330, Điều 17, Điều 58, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 07 tháng 02 năm 2021).

* Về vật chứng, đề nghị áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a và Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên tịch thu và tiêu hủy: Mẫu vật hoàn lại sau giám định (đựng trong phong bì niêm phong số 480/KLGD ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh), một bộ quần áo bảo hộ y tế phòng dịch màu trắng, một khẩu trang y tế màu xanh và một đôi găng tay cao su y tế.

Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (có mặt tại phiên tòa) không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Đánh giá về hành vi của các bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố*:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận:

Vào khoảng 12 giờ ngày 07 tháng 02 năm 2021, sau khi ăn uống xong, Trần Văn H rủ Phạm Văn T đi từ phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh sang thị

xã K, tỉnh Hải Dương chơi. Khi H điều khiển xe ô tô (biển kiểm soát 14C - xxx) chở T đi đến đoạn đường phía dưới chân cầu Đá Vách (thuộc phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh) thì bị các cán bộ, nhân viên làm việc tại Chốt kiểm soát liên ngành ra tín hiệu dừng xe, giải thích về việc thực hiện quy định về phòng, chống dịch bệnh Covid - 19 nên người từ tỉnh Quảng Ninh không được phép di chuyển sang địa bàn tỉnh Hải Dương. Bị cáo H liền điều khiển xe ô tô quay lại, nhưng bị cáo T nói với bị cáo H về việc biết đường tắt, tránh được chốt kiểm soát liên ngành để đi sang tỉnh Hải Dương. Bị cáo H đồng ý và đổi lái cho T rồi sang ghế phụ xe ô tô ngồi. Sau đó, bị cáo T điều khiển xe ô tô đi vào đường gom khu đô thị Tân Việt Bắc, hướng về cầu Đá Vách để sang tỉnh Hải Dương. Đi được một đoạn thì gặp một hàng rào chắn do cơ quan chức năng thiết lập, H liền xuống xe tháo dây ni lông chuyên dụng đang căng ở hàng rào để T điều khiển xe ô tô đi qua.

Khi đến chốt phòng, chống dịch Covid -19 giữa cầu Đá Vách, thì các cán bộ công tác tại chốt kiểm dịch ra tín hiệu dừng xe, yêu cầu điều khiển xe ô tô quay lại chốt kiểm tra ở chân cầu làm việc, nhưng các bị cáo đã không chấp hành. Bị cáo H xuống xe và đã có những hành động và lời nói chửi bới thô tục, thách thức lực lượng chức năng có mặt tại đây. Khi cán bộ Công an là anh Phạm Đức T đến yêu cầu xuống để làm việc, bị cáo T có xuống xe nhưng không chấp hành mà đã có lời nói to tiếng, chửi bới chống đối anh T1 và các cán bộ đang làm nhiệm vụ. Khi bị anh T1 và các cán bộ tại chốt khống chế, giữ lại thì bị cáo T đã chửi bới, vùng vẫy, giằng co, dùng chân đạp nhiều lần về phía người anh T1, dùng tay giật áo, làm đứt hai cúc áo sơ mi trắng, rơi biển tên của anh T1 xuống mặt đường, dùng tay đâm vào mặt anh T1 (dẫn đến chảy máu ở mũi và miệng). Còn bị cáo H trong lúc này đã nhiều lần dùng tay chỉ vào mặt và thách thức, giật áo bảo hộ (phòng, chống dịch) và xô đẩy anh T1.

Ngoài ra, bị cáo H còn khai: Khoảng 02 tháng trước khi bị bắt, có một người bạn tên là L (chưa rõ lai lịch địa chỉ) đến nhà chơi và cho bị cáo một túi nilon chứa ma túy loại Cần sa, hai túi nilon chứa ma túy (thuốc lắc) và một túi nilon chứa ma túy Ketamin. Bị cáo đã sử dụng một phần, số ma túy còn lại bị cáo cất giấu tại nơi bị cáo đang ở để sử dụng dần. Sau đó số ma túy của bị cáo đã bị cơ quan Công an phát hiện và thu giữ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Đức T có lời khai: Hiện nay anh đang là cán bộ thuộc Đội cảnh sát giao thông M, Công an tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 12 giờ ngày 07 tháng 12 năm 2021, anh được phân công làm nhiệm vụ tại chốt kiểm dịch Covid-19 tại cầu Đá Vách. Lúc này có hai người đi trên một chiếc xe ô tô bán tải màu cam vào xin khai báo y tế để sang phía tỉnh Hải Dương. Tại đây, tổ công tác đã giải thích cho hai người này biết là không được phép đi sang phía Hải Dương. Hai người này đã lên xe và lúi ra khỏi chốt. Khoảng 02 phút sau anh thấy xe ô tô (nêu trên) đã tự ý đi qua chốt bằng lối công khu đô thị Tân Việt Bắc. Anh đã thông báo lên tổ chốt phía trên cầu, đồng thời anh đi lên đó đề nghị người và phương tiện quay lại để làm việc. Khi đến nơi, anh thấy có một người đàn ông to béo, trên người có hình xăm đang liên tục chửi bới, lăng mạ các đồng chí cán bộ tại tổ chốt trên cầu. Anh đã yêu cầu người lái xe (sau này anh biết tên là T) xuống xe để làm việc. Người này bước xuống xe và có những lời nói thách thức, chửi bới anh. Anh đã nhờ hai đồng chí cảnh sát cơ động giữ T lại nhưng T vẫn có những lời lăng mạ, chửi bới tổ công tác và dùng chân đá về phía anh. Thấy vậy, anh cùng hai đồng chí cảnh sát cơ động là anh L

và anh K đã khống chế T. Sau khoảng 10 phút, thấy T đã bình tĩnh lại, anh đã thả tay T ra nhưng T bất ngờ tiến lại gần dùng tay phải đâm vào mặt anh. Hai đồng chí cảnh sát cơ động và anh tiếp tục khống chế T, trong quá trình khống chế, T đã dùng tay túm vào áo anh, dùng chân đạp vào mặt khiến anh chảy máu mũi, rơi quân hàm trên vai, đứt cúc áo, rơi biển tên. T còn dùng tay túm cả vạt của anh và giật mạnh. Trong lúc anh và các đồng chí cảnh sát cơ động khống chế T thì người đàn ông to béo, có hình xăm (sau này anh biết tên là H) liên tục ngăn cản, chửi bới, lăng mạ anh. Một lúc sau thì Công an phường M và Công an thị xã Đông Triều đã có mặt đưa T và H về trụ sở làm việc.

Người làm chứng ông Trần Văn Q có lời khai: Ông được Ủy ban nhân dân phường M giao nhiệm vụ phối kết hợp, hỗ trợ làm nhiệm vụ tại chốt kiểm soát liên ngành ở khu vực cầu Đá Vách. Khoảng 12 giờ ngày 07 tháng 02 năm 2021, khi đang làm nhiệm vụ thì ông thấy một chiếc xe ô tô bán tải màu cam đi đến chốt kiểm soát, cán bộ làm nhiệm vụ tại chốt đã giải thích, thông báo về việc do dịch Covid -19 nên người và xe không thể đi qua chốt sang tỉnh Hải Dương đồng thời yêu cầu quay lại. Sau đó ông thấy chiếc xe ô tô này đi vào đường khu đô thị Tân Việt Bắc, khi đến đoạn đường có hàng rào và dây chắn thì một người đàn ông trên xe xuống tháo dỡ dây để xe ô tô đi qua lên cầu Đá Vách. Lúc này ông thấy lực lượng Cảnh sát giao thông mặc bên ngoài bộ quần áo chống dịch màu trắng đi lên cầu, ông cũng đi lên xem sự việc. Khi đến khu vực giữa cầu, ông thấy chiếc xe ô tô bán tải màu cam dừng lại và có hai người đàn ông (sau này ông biết tên là Phạm Văn T và Trần Văn H) đang có hành vi chửi bới, lăng mạ tổ công tác. Sau đó ông thấy tổ công tác đã khống chế T và T đã chống cự, một lúc sau ông thấy đồng chí cảnh sát giao thông (sau này ông biết tên là Phạm Đức T) bị thương tích, chảy máu vùng mặt, đứt cúc áo, rơi quân hàm và biển tên.

Người chứng kiến anh Trần Văn Đ có lời khai: Khoảng 12 giờ ngày 07 tháng 02 năm 2021, anh được Công an mời đến khu vực cầu Đá Vách chứng kiến về việc có hai người đàn ông (khi làm việc thì ông được biết hai người này có tên là Phạm Văn T và Trần Văn H) đi trên chiếc xe ô tô bán tải biển kiểm soát 14C-134.74 có hành vi chửi bới, lăng mạ và đe dọa lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ tại chốt kiểm soát liên ngành ở cầu Đá Vách. Lực lượng Công an yêu cầu T và H dừng hành vi của bản thân nhưng họ không chấp hành nên tổ công tác đã tiến hành khống chế, trong lúc lực lượng Công an khống chế T đã chống đối, kháng cự. Anh thấy có một đồng chí mặc trang phục Cảnh sát giao thông bị thương tích, chảy máu mũi, đứt cúc áo, rơi quân hàm và biển tên. Sau đó, lực lượng Công an đã đưa T và H về trụ sở làm việc.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Mạnh H, anh Phạm Xuân H, anh Phan Nguyễn H L, anh Trần Trung K và anh Nguyễn Đăng K đều có lời khai về các tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án.

Lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cũng phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh lập hồi 12 giờ 30 phút ngày 07 tháng 02 năm 2021; phù hợp với Biên bản khám xét nơi ở của Trần Văn H do Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã lập hồi 18 giờ 00 phút ngày 07 tháng 2 năm 2021; phù hợp với các Biên bản khám

nghiệm hiện trường, các Sơ đồ hiện trường, các Bản ảnh khám nghiệm hiện trường, Bản ảnh khám xét và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

* Liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của Trần Văn H, tại Bản kết luận giám định số 480/KLGD ngày 10/02/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: các mẫu vật đã thu giữ tại nơi ở của Trần Văn H gửi giám định đều là chất ma túy, gồm: Loại MDMA, có tổng khối lượng 0,519g (Không phải năm một chín gam); Cần sa có khối lượng là 11,002g (Mười một phẩy không không hai gam); Ketamine có khối lượng là 0,427g (Không phải bốn hai bảy gam).

(MDMA, Cần sa và Ketamine là các chất ma túy lần lượt nằm trong các danh mục: IB, STT 27; ID số STT 45 và III, STT: 35 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 07 tháng 02 năm 2021, tại Chốt kiểm soát liên ngành số 05 về phòng, chống dịch Covid - 19, chân Cầu Đá Vách (thuộc phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh) các bị cáo Phạm Văn T và Trần Văn H đã có hành vi không chấp hành quy định của các cơ quan nhà nước về phòng, chống dịch Covid - 19, các bị cáo đã có những hành động chống đối, có những lời nói thô tục, chửi bới, thách thức những người đang thực thi nhiệm vụ. Bị cáo T đã dùng tay xô đẩy, giật áo, biển tên, cà vạt, dùng chân đạp nhiều lần vào người, dùng tay đấm vào mặt anh Phạm Đức T1 (cán bộ Công an tỉnh Quảng Ninh khi đang làm nhiệm vụ phòng, chống Covid – 19), làm anh T1 bị thương tích. Còn bị cáo H đã dùng tay xô đẩy và giật áo bảo hộ (phòng, chống dịch) của anh T1.

Ngoài hành vi nêu trên, cũng trong ngày 07 tháng 02 năm 2021, tại tổ H, khu V, phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Trần Văn H còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: loại MDMA: 0,519g (Không phải năm một chín gam), loại Cần sa: 11,002g (Mười một phẩy không không hai gam) và loại Ketamine: 0,427g (Không phải bốn hai bảy gam). Tổng khối lượng các chất ma túy bị cáo H đã tàng trữ trái phép là 11,948g (Mười một phẩy chín bốn tám gam).

Hành vi của bị cáo Trần Văn H đã phạm vào tội "Chống người thi hành công vụ" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 330 và Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Phạm Văn T đã phạm vào tội "Chống người thi hành công vụ", tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Bản cáo trạng số 25/CT - VKS - ĐT ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

Tình hình dịch bệnh Covid-19 hiện nay vẫn đang diễn biến hết sức phức tạp và cực kỳ khó lường trên phạm vi toàn cầu, số người mắc mới và tử vong tăng nhanh chưa có dấu hiệu dừng lại. Tổ chức Y tế thế giới (WHO) xác định đây là một "đại dịch". Sớm nhận thấy mức độ nguy hiểm và sự ảnh hưởng của đại dịch này, Đảng, Nhà nước và toàn bộ hệ thống chính trị nước ta đã khấn trương vào cuộc, đề ra nhiều giải pháp cấp bách, quyết liệt nhằm hạn chế sự lây lan, ngăn chặn và đẩy lùi dịch bệnh Covid-19. Cụ thể:

Ngày 27 tháng 3 năm 2020 Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 15/CT-TTg về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch bệnh Covid-19; tiếp đó, ngày 31 tháng 3 năm 2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 16/CT-TTg về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19, thực hiện cách ly toàn xã hội trong vòng 15 ngày kể từ 00 giờ ngày 01 tháng 4 năm 2020 trên phạm vi toàn quốc, với nhiều giải pháp cụ thể. Sau đó tình hình dịch bệnh đã được kiểm soát, không có ca nào lây nhiễm ngoài cộng đồng, cả nước bước vào giai đoạn bình thường mới, vừa đảm bảo các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19, vừa đảm bảo các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội.

Tuy nhiên, cuối tháng 01 năm 2021 vào thời điểm nhân dân ta chuẩn bị đón Tết nguyên đán Tân Sửu thì dịch bệnh Covid-19 lại bùng phát tại thị xã Chí Linh (tỉnh Hải Dương) và sau đó đã lây lan ra một số địa phương lân cận. Thủ tướng Chính phủ đã kịp thời ra Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2021 về một số biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Quán triệt các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Ban chỉ đạo quốc gia về phòng, chống dịch Covid-19, các cấp, các ngành từ Trung ương tới địa phương đã khẩn trương triển khai, thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm ngăn chặn và kìm chế dịch bệnh Covid-19. Quá trình triển khai, thực hiện các quy định của nhà nước về phòng, chống dịch bệnh đã được các tầng lớp nhân dân đồng tình ủng hộ.

Để đảm bảo thực hiện tốt các quy định của nhà nước về phòng, chống dịch bệnh Covid-19, rất nhiều cán bộ chiến sỹ Công an, quân đội, các Y bác sỹ, các cán bộ địa phương, cơ sở... phải xa gia đình, người thân, căng mình suốt ngày đêm để hoàn thành nhiệm vụ. Các bị cáo Trần Văn H và Phạm Văn T đều là những người trưởng thành, có gia đình riêng và nhận thức được sự nguy hiểm của dịch bệnh Covid-19. Do đó, các bị cáo cần phải có sự cảm thông, chia sẻ, ủng hộ các lực lượng chức năng trong quá trình triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

Nhưng các bị cáo lại có những hành động hoàn toàn ngược lại với đại đa số người dân: không chấp hành quy định của lực lượng phòng, chống dịch bệnh, cố tình đi ra khỏi địa phương khi cơ quan chức năng không cho phép. Nguy hiểm hơn, các bị cáo còn có hành vi chửi bới, lăng mạ, hành hung, gây thương tích cho cán bộ đang làm nhiệm vụ chống dịch bệnh Covid-19. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ công, đặc biệt là trong khi cả nước đang phải ra sức triển khai, thực hiện đồng bộ các biện pháp cấp bách để phòng, chống dịch bệnh Covid-19 như hiện nay. Hành vi của các bị cáo còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người dân.

Ngoài hành vi “Chống người thi hành công vụ”, bị cáo H còn thực hiện một hành vi nguy hiểm khác đó là tàng trữ trái phép chất ma túy, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và các chất gây nghiện, làm mất trật tự, an toàn xã hội. Chất ma túy gây nguy hại đến sức khỏe con người, ma túy cũng là mầm mống phát sinh các loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, tạo nên nhiều bức xúc trong quần chúng nhân dân. Trong những năm qua Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị, xã hội đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm đấu tranh, ngăn chặn đối với các tội phạm về ma túy; nhiều cuộc vận động,

tuyên truyền về tác hại của ma túy đã được tổ chức; rất nhiều tội phạm về ma túy đã bị pháp luật trừng trị, nhưng bị cáo H không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

Do vậy, toàn bộ hành vi của các bị cáo Trần Văn H và Phạm Văn T cần phải bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án.

Đối với hành vi chống người thi hành công vụ, các bị cáo đã đồng phạm cùng nhau chống lại lực lượng chức năng trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Trong đó, bị cáo T có vai trò cao hơn bị cáo H, vì là người khởi xướng việc điều khiển xe ô tô đi lốitắt để tránh sự kiểm soát của lực lượng chức năng, bị cáo T cũng là người chửi bới, chống đối quyết liệt dẫn đến gây thương tích cho những người thực thi công vụ.

Đối với bị cáo H, ngoài việc đồng phạm với bị cáo T về hành vi “chống người thi hành công vụ”, còn có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi đã thực hiện nêu trên.

[4] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình thức xử lý đối với các bị cáo:

- Về nhân thân: Các bị cáo đều đã nhiều lần bị kết án về các hành vi phạm tội do cố ý, mặc dù đã được xóa án tích, nhưng cũng thể hiện là những người có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội các bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm và yêu cầu, nhiệm vụ cấp bách về phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong giai đoạn hiện nay, qua đó góp phần phòng ngừa tội phạm và giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Xét thấy bị cáo H không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng của vụ án, về các tài sản, đồ vật đã thu giữ và các vấn đề khác:

- Các mẫu vật là ma túy hoàn lại sau giám định; một bộ quần áo bảo hộ y tế phòng dịch màu trắng; một khẩu trang y tế màu xanh và một đôi găng tay cao su y tế. Xét thấy đều có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ hoặc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều đã làm thủ tục trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 14C - xxx cùng một số đồ vật, tài sản đã thu giữ của bị cáo T cho chị Nguyễn Thu T (vợ bị cáo T); trả lại anh Phạm Đức T1 một chiếc áo sơ mi màu trắng, một áo trang phục thu đông Công an nhân dân và một biển ghi

tên. Sau khi được trả lại tài sản, bị cáo T và những người có liên quan không đề nghị gì thêm nên không đề cập giải quyết.

- Đối với việc bị cáo T gây thương tích cho anh T1, do anh T1 không có yêu cầu gì đối với bị cáo T nên cũng không đề cập giải quyết.

- Về thương tích của bị cáo T, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có đề nghị gì nên cũng không đề cập giải quyết.

[6] *Về án phí:* Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1, Điểm a và Điểm c Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 329; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự;

- Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Về tội danh:

- Bị cáo Trần Văn H phạm tội “Chống người thi hành công vụ” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 330, Điểm i Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điểm a Khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn H 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” và 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 07 tháng 02 năm 2021).

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 330, Điều 17, Điều 58, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 07 tháng 02 năm 2021).

3. *Về các biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 46; Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: Một phong bì niêm phong số 480/KLGD ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh (bên trong đựng mẫu vật là ma túy hoàn lại sau giám định), một bộ quần áo bảo hộ y tế phòng dịch màu trắng, một khẩu trang y tế màu xanh và một đôi găng tay cao su y tế.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 56 ngày 01 tháng 3 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

4. *Về án phí:* Các bị cáo Trần Văn H và Phạm Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

6. *Về biện pháp ngăn chặn:* Tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu H.sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Khắc Tuyn

Lương Xuân Sớm

Lưu Xuân Giới

Phạm Khắc Tuyn

